

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Kè, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Cẩm G, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn Dương L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm G và anh Lê Văn Dương L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Cẩm G và anh Lê Văn Dương L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Cẩm G và anh Lê Văn Dương L thống nhất con chung tên Lê Trần Minh T, sinh ngày 05/6/2019 do chị Trần Thị Cẩm G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn Dương L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con tên Lê Trần Minh T, sinh ngày 05/6/2019 mỗi tháng là 5.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về chia tài sản: Chị Trần Thị Cẩm G và anh Lê Văn Dương L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trần Thị Cẩm G và anh Lê Văn Dương L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Cẩm G tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007894 ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chị Trần Thị Cẩm G được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Lê Văn Dương L phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã P,
- huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Kiến Quốc